

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024 (từ ngày 15/12/2022 đến thời điểm báo cáo)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng

Ban hành Kế hoạch số 41/KH – UBND ngày 16/02/2023 về việc triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Song; Công văn số 812/UBND – VP ngày 06/3/2023 về việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng trong thời gian tới; Kế hoạch số 170/KH – UBND ngày 16/5/2023 về việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng năm 2023 trên địa bàn huyện Đắk Song; Công văn số 2792/UBND – VP ngày 06/7/2023 về việc thực hiện biện pháp chấn chỉnh hạn chế, tồn tại qua kiểm tra đánh giá công tác PCTN; Kế hoạch số 226/KH – UBND ngày 02/8/2023 về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, tiêu cực.

b) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp

Hàng tháng, quý, Huyện ủy tổ chức sơ kết công tác nội chính và phòng chống tham nhũng, theo đó, các cơ quan đánh giá, báo cáo tình hình triển khai thực hiện, những khó khăn, bất cập qua đó kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi bổ sung phù hợp.

c) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Hiện nay, cơ quan Thanh tra huyện là đơn vị tham mưu UBND huyện về công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện.

d) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

UBND huyện chỉ đạo Phòng Tư pháp tổ chức 01 Hội nghị phổ biến, tuyên truyền Luật Phòng chống tham nhũng và các vấn đề liên quan, với 100 lượt người nghe. Đối tượng nghe là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn Đức An. Đồng thời, tại Hội nghị đã phát 380 cuốn sách Luật Phòng, chống tham nhũng; 2000 tờ gấp tìm hiểu một số quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, về việc kê khai tài sản, thu nhập và các vấn đề liên quan khác.

Trung tâm Văn hoá – Thể thao và Truyền thông huyện xây dựng xây dựng 8 chuyên mục và 20 tin bài có nội dung¹ liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng phát trên sóng Phát thanh của huyện; Văn phòng HĐND và UBND huyện đăng Luật Phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan trên Trang Thông tin điện tử của huyện <http://daksong.daknong.gov.vn>.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị thực hiện tốt việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các đơn vị và thường xuyên tổ chức kiểm tra việc thực hiện của các đơn vị. Trọng tâm là công khai, minh bạch: công tác tổ chức cán bộ, các thủ tục hành chính, lĩnh vực quản lý ngân sách, mua sắm công, công tác quản lý đất đai, các dự án đầu tư, xây dựng cơ bản. Cụ thể:

- Lĩnh vực tài chính: Ban hành Thông báo số 05/TB – TCKH ngày 09/01/2023 về việc công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách địa phương quý IV/2022; Quyết định số 58/QĐ – UBND ngày 17/01/2023 về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của huyện Đắk Song.

- Lĩnh vực đất đai, xây dựng, đấu thầu: Quyết định số 167/QĐ – UBND ngày 24/02/2023 về việc phê duyệt lập kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Đắk Song; Thông báo số 02/TB – BQL ngày 05/01/2023 về thông báo kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản đối với quyền sử dụng đất của 32 thửa đất khu dân cư tổ dân phố 6, thị trấn Đức An; Thông báo số 28/TB – TTDVĐGTS ngày 14/02/2023

¹ Nội dung tuyên truyền về đường lối, chủ trương của Đảng, Chính sách, Pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng. Thông tin tuyên truyền về xử lý các vụ án của các ngành: Toà án, Viện kiểm sát, Tư pháp, Thi hành án... Bộ nội vụ kiểm tra việc thực hiện chính sách tiền lương cán bộ, viên chức, công chức tại 10 địa phương; Hội nông dân huyện kiểm tra, giám sát về tình hình xây dựng và hoạt động của quỹ hỗ trợ nông dân; Đồng thời, thực hiện tiếp phát sóng các chương trình của Đài tiếng nói Việt nam, Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh Đắk Nông, Sóng PT Trung tâm Văn hoá – Thể thao và Truyền thông huyện Đắk Song; Cộng tác tin bài với Báo Đắk Nông, Công thông tin điện tử huyện Đắk Song; Gửi nội dung tuyên truyền cho Đài Truyền thanh các xã, thị trấn...

về việc đấu giá tài sản đối với quyền sử dụng đất của 32 thửa đất khu dân cư tổ dân phố 6, thị trấn Đức An; Thông báo số 05/TB – BQL ngày 06/02/2023 về việc công khai phương án bồi thường, hỗ trợ GPMB công trình đường hầm phân đội bộ binh Cụm điểm tựa Đắc Song, xã Thuận Hạnh; Thông báo số 11/TB – UBND ngày 08/02/2023 về việc đăng ký nhu cầu sử dụng đất trong kế hoạch sử dụng đất trong năm 2023 huyện Đắc Song; Quyết định số 362/QĐ – UBND ngày 11/4/2023 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu: Vệ sinh môi trường, xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn huyện Đắc Song; Thông báo số 94/TB – UBND ngày 09/8/2023 về việc công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trên địa bàn huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông.

- Lĩnh vực thanh tra: công khai Kết luận số 01/KL – TTr ngày 22/8/2023 về thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu – chi các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh tại Trường THCS Nguyễn Văn Trỗi; Kết luận số 02/KL – TTr ngày 22/8/2023 về thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu – chi các khoản đóng góp của phụ huynh học sinh tại Trường THCS Trần Phú; Kết luận số 10/KL – TTr ngày 07/11/2023 của UBND huyện về việc thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách; việc thu – chi các khoản phí, lệ phí và huy động đóng góp tại UBND xã Thuận Hà; Kết luận số 03/QĐ-TTr ngày 15/11/2023 của Thanh tra huyện Đắc Song về thanh tra việc thực hiện chính sách của pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn trong việc thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng tại Phòng Kinh tế - Hạ tầng trên Trang Thông tin điện tử của huyện <http://daksong.daknong.gov.vn>.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức; quản lý điều hành ngân sách theo đúng quy định của Luật Ngân sách và các nghị định thông tư hướng dẫn, đảm bảo hiệu quả tiết kiệm; quản lý và khai thác tốt các nguồn thu; bố trí sắp xếp hợp lý nhiệm vụ chi, đảm bảo cân đối thu, chi. Ban hành Chương trình hành động số 01/CTr – UBND ngày 10/02/2023 về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2023 trên địa bàn huyện.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

Tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện thực hiện tốt Quyết định số 1205/QĐ – UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh Đắc Nông về việc ban hành quy tắc ứng xử, văn hóa đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong hệ thống chính trị tỉnh Đắc Nông.

Trong cùng kỳ báo cáo, không có phản ánh và đơn thư về vi phạm ứng xử, thái độ phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn huyện.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn

UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc việc chuyển đổi vị trí công tác theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 59/2019/NĐ – CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN. Trong kỳ báo cáo, không có trường hợp nào đến thời kỳ phải chuyển đổi vị trí công tác theo quy định.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc Quyết định số 325/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận tại một cửa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông năm 2021; Ban hành Công văn số 996/UBND – NV ngày 17/3/2023 về việc triển khai thực hiện “ngày không viết” và “ngày không hẹn” trong giải quyết thủ tục hành chính. Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn huyện đã thực hiện tiếp nhận thủ tục hành chính 26.718 hồ sơ, đã giải quyết 22.578 hồ sơ (giải quyết đúng hạn 20.324 hồ sơ, quá hạn 2.254 hồ sơ), đang giải 605 hồ sơ, hồ sơ đang tạm dừng 596 hồ sơ, không đủ điều kiện 2.910 hồ sơ, đã hủy 29 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 90%.

Hiện nay, UBND huyện đã triển khai và thường xuyên kiểm tra việc sử dụng hệ thống văn bản điện tử đến các cơ quan, đơn vị trực thuộc. Thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, đến nay hầu hết các đơn vị trên địa bàn huyện Đắk Song đã thực hiện trả lương qua tài khoản.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Nhằm phục vụ tốt công tác phòng ngừa đấu tranh phòng, chống tham nhũng, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan đơn vị thực hiện nghiêm túc việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP, ngày 30/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị. Ban hành Công văn số 3842/UBND – NV ngày 09/11/2022 về việc triển khai thực hiện kê khai tài sản thu nhập năm 2022; Quyết định số 1308/QĐ - UBND ngày 01/12/2022 về việc phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức có nghĩa vụ kê khai tài sản thu nhập năm 2022; Công văn số 154/UBND – TTr ngày 13/01/2023 về việc đôn đốc thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2022. Trong kỳ báo cáo, có 57 đơn vị với 188 người thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập; việc công khai bản kê khai tài sản, thu nhập được thực hiện theo quy định (số bản kê khai đã công khai theo hình thức niêm yết 18/188 chiếm 9,5%; công khai theo hình thức công bố tại cuộc họp: 170/188 chiếm 90,5%).

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo:

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không có

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: không có

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không có

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): không có

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: không có

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: không có

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: không có

4. Kết quả phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

a) Các hoạt động đã thực hiện để quản lý công tác phòng, chống tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không có

b) Số lượng doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý: không có

c) Kết quả thực hiện quy định của pháp luật về phòng ngừa tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước: không có

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng

a) Các nội dung đã thực hiện nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên tiếp tục thực hiện tuyên truyền phổ biến pháp luật về phòng chống tham nhũng, Công ước Liên hợp quốc về phòng, chống tham nhũng trong nhân dân, tạo sự đồng thuận trong nhân dân về phòng, chống tham nhũng. Triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện Quy chế giám sát và phản biện của xã hội của Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định.

b) Những kết quả, đóng góp của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, cơ quan báo chí, nhà báo, doanh nghiệp, công dân, ban thanh tra nhân dân và các tổ chức, đoàn thể khác trong phòng, chống tham nhũng

Xây dựng và thực hiện kế hoạch giám sát của HĐND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện các cấp trong việc giám sát các hoạt động của cơ quan Nhà nước trong việc quản lý và điều hành; các cơ quan báo chí, doanh nghiệp, công dân thực hiện đưa tin, phản ánh, tố giác hành vi tham nhũng, góp phần hạn chế các hành vi tham nhũng, tiêu cực xảy ra trên địa bàn huyện.

Tích cực tuyên truyền, vận động, kiểm tra, nhắc nhở; khuyến khích tính tự giác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức trong công tác đấu tranh, PCTN đã góp phần phát huy nâng cao vai trò của nhân dân, các tổ chức chính trị, xã hội, các cơ

quan, đoàn thể trong việc phát hiện, tố giác về tham nhũng.

c) Kết quả việc bảo vệ, khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn huyện chưa có phản ánh, tố giác các hành vi tham nhũng, do đó không phải bảo vệ và khen thưởng người có thành tích trong việc tố cáo về hành vi tham nhũng.

II. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Nhìn chung, tình hình phòng, chống tham nhũng trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động. Công tác điều tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt hiệu quả, kịp thời chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm được phát hiện, góp phần làm trong sạch bộ máy, củng cố niềm tin của Nhân dân vào chính quyền.

Các cơ quan, đơn vị đã thực hiện tốt chương trình, kế hoạch hành động và các giải pháp thực hiện PCTN gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, học tập các văn bản quy định về phòng, chống tham nhũng, phát hiện, tố giác, ngăn ngừa tình trạng tiêu cực trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Qua đó, nâng cao ý thức trách nhiệm và cụ thể hoá các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

1.1. Phương hướng chung trong thời gian tới:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN. Trọng tâm là thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 50 –CT/TW, ngày 07/01/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 27/CT – TW ngày 10/1/2019 của Bộ Chính trị về tăng sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án về tham nhũng, kinh tế...

1.2. Những nhiệm vụ cụ thể phải thực hiện:

Tiếp tục thực hiện tốt nội dung theo Kế hoạch số 41/KH-UBND, ngày 16/02/2023 của UBND huyện về thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023. Trong đó, tập trung thực hiện có hiệu quả cuộc thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí đến cán bộ, đảng viên.

Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc triển khai thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công tác quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực nhằm phòng ngừa và phát hiện những thiếu, tiêu cực và các hành vi tham nhũng. Chú trọng công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại cơ quan, đơn vị. Phối hợp chặt chẽ giữa cấp ủy, cơ quan, tổ chức đoàn thể và các cơ quan có liên quan trong việc thực hiện công tác PCTN trên địa bàn huyện. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, khuyến khích cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động phát hiện, tố cáo hành vi tham nhũng.

Trên đây là kết quả thực hiện các quy định của pháp luật về công tác Phòng, chống tham nhũng từ ngày 15/12/2022 đến thời điểm báo cáo trên địa bàn huyện Đắk Song./.

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- Ban Pháp chế huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Lưu: VT, TTr (Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Võ Quốc Tuấn

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**Biểu số: 01/PCTN**

(Ngày 15/12/2023 đến thời điểm báo cáo)

(Kèm theo Báo cáo số: /BC - UBND ngày tháng 10 năm 2023 của UBND huyện Đắk Song)

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	05
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	01
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	100
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	2.380
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	0
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	0
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0

	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	0
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	<i>Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt</i>		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	448
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	105
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	0
	<i>Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn</i>		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	188 (năm 2022)
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0

37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		0
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		0
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0
53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		0
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0

55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		0
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		0
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		0
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỀ XẢY RA THAM NHƯNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- <i>Khiển trách</i>	Người	0
66.2	- <i>Cảnh cáo</i>	Người	0
66.3	- <i>Cách chức</i>	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		0
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng</i>	Người	0
68.2	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng</i>	Người	0
68.3	- <i>Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng</i>	Người	0

68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		0
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		0
75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		0
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		0
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0

85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Ngày 15/12/2023 đến thời điểm báo cáo)

(Kèm theo Báo cáo số: /BC - UBND ngày tháng 10 năm 2023 của UBND huyện Đắk Song)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	0				

Biểu số: 03/PCTN

KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỒ, DỄ BỊ LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG(*)

(Ngày 15/12/2023 đến thời điểm báo cáo)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hồ, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	0						
Tổng số:	0						

